

Kết quả triển khai Chương trình bơi chống đuối nước học sinh tiểu học tỉnh Hải Dương

NCS. Nguyễn Thái Hưng ■

TÓM TẮT:

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn xác định các giải pháp đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy bơi chống đuối nước cho học sinh tiểu học (HSTH) tại các trường đã có bể bơi tại Hải Dương. Kiểm nghiệm một số giải pháp cho thấy kết quả khả quan đối với việc dạy bơi chống đuối nước HSTH tỉnh Hải Dương.

Từ khóa: bơi chống đuối nước, học sinh tiểu học, Hải Dương.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo thống kê hàng năm tỉ lệ đuối trẻ em nước ta cao nhất so với các nước khác trong khu vực. Nguyên nhân là do nhận thức về nguy cơ tai nạn đuối nước đối với nhiều bậc phụ huynh còn hạn chế; sự chăm sóc, quản lý con em mình khi chơi đùa trên sông nước còn lỏng lẻo, chủ quan; phần lớn các em học sinh không biết bơi và theo bạn bè đi chơi ở khu vực gần ao, hồ, sông suối để tắm và đùa nghịch mà thiếu sự giám sát của người lớn.

Xác định tầm quan trọng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 197/2001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2001 về việc “Phê duyệt Chính sách quốc gia phòng chống tai nạn thương tích giai đoạn 2002-2010” yêu cầu các Bộ, Ngành, theo chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với chính quyền các cấp và các tổ chức xã hội chung tay thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến tai nạn đuối nước ở trẻ em.

Năm 2009, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương đã xây dựng “Đề án dạy bơi cho học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Hải Dương” và tiến hành triển khai thí điểm tại hơn 30 trường tiểu học trên địa bàn tỉnh. Sau gần 10 năm triển khai, Đề án đã thu được những kết quả rất tích cực. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, do nhiều nguyên nhân, công tác dạy bơi cho HSTH trên địa bàn tỉnh Hải Dương vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

Vì vậy, trước yêu cầu cấp thiết dạy cho trẻ em kỹ năng bơi và phòng chống đuối nước, cần có các giải

ABSTRACT:

From the theoretical and practical basis to identify synchronous and feasible solutions in accordance with practical conditions in order to improve the quality and effectiveness of teaching anti-drowning swimming lessons for elementary students at schools which have swimming pools in Hai Duong. Testing some solutions shows positive results for teaching swimming against elementary school students in Hai Duong province.

Keywords: swimming against water, elementary school students, Hai Duong.

pháp đồng bộ, khả thi khi triển khai dạy bơi chống đuối nước HSTH tỉnh Hải Dương.

Kết quả bài báo được sử dụng bởi các phương pháp nghiên cứu: phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn, điều tra xã hội và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Lựa chọn các giải pháp

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn xác định 6 giải pháp đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy bơi chống đuối nước cho HSTH tại các trường đã có bể bơi tại Hải Dương: 1/Giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với công tác giáo dục bơi chống đuối nước cho HSTH; 2/Giải pháp nâng cao chất lượng công tác tổ chức, quản lý hoạt động dạy bơi; 3/ Giải pháp tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy bơi; 4/Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ GV, hướng dẫn viên tham gia dạy bơi; 5/Giải pháp đổi mới nội dung, chương trình, giáo án giảng dạy bơi; 6/Giải pháp tăng cường xã hội hóa công tác dạy bơi và giáo dục kỹ năng phòng chống đuối nước.

Kết quả trưng cầu ý kiến chuyên gia theo thang đo liker lựa chọn các giải pháp, cho thấy có sự tán thành cao 6 giải pháp được đúc kết thông qua tọa đàm (maen từ 4.40-4.87); Kiểm định độ tin cậy các giải pháp sau 2 lần phỏng vấn, cho thấy sự có độ tin cậy cao; với r từ 0.87-0.98 và kiểm định tính cấp thiết, tính khả các giải pháp, cho thấy sự cấp thiết và tính khả cao ($p > 0.05$);

Trong 06 giải pháp, thì các giải pháp 1, 2, 3, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương đã có đề án, kế hoạch đầu tư triển khai cụ thể, ví dụ xây dựng bể bơi, môi trường... vì

Bảng 1. Tiêu chí đánh giá hiệu quả triển khai Chương trình bơi chống đuối nước HSTH tỉnh Hải Dương (n = 30)

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá					Trung bình (mean)	Độ lệch
		Rất đồng ý 5 điểm	Đồng ý 4 điểm	Không ý kiến 3 điểm	Không đồng ý 2 điểm	Rất không đồng ý 1 điểm		
1	Số tiết học kỹ năng chống đuối nước tích hợp với môn học Kỹ năng sống	11	8	6	3	2	3.77	0.75
2	Số lượng học sinh tham gia học bơi tự nguyện vào các kỳ nghỉ hè	16	6	4	2	2	4.07	0.81
3	Kết quả huy động CTV là Thanh niên tình nguyện và Cựu chiến binh (Ngày công/người)	14	9	4	2	1	4.10	0.82
3	Kết quả đóng góp của phụ huynh học sinh (Đồng)	14	9	4	2	1	4.10	0.82
5	Kết quả kiểm tra trắc nghiệm kỹ năng chống đuối nước của HSTH	16	6	4	2	2	4.07	0.81
6	Kết quả đạt được đối với cự ly bơi quy định theo nhóm lớp	17	7	3	1	2	4.20	0.84
7	Sự hài lòng của phụ huynh học sinh	16	6	4	2	2	4.07	0.81

vậy, chỉ lựa chọn một số giải pháp chuyên môn, đó là các giải pháp 4, 5, 6, bao gồm: Giải pháp 4: Nâng cao chất lượng đội ngũ GV, hướng dẫn viên tham gia dạy bơi; Giải pháp 5: Cải tiến nội dung, chương trình, giáo án giảng dạy bơi chống đuối nước theo hướng tinh gọn, phù hợp điều kiện thực tiễn ở địa phương; Giải pháp 6: Tăng cường thực hiện xã hội hóa công tác dạy bơi và giáo dục kỹ năng phòng, chống đuối nước.

2.2. Xác định tiêu chí đánh giá định lượng hiệu quả giải pháp

Tiêu chí đánh giá (sản phẩm đầu ra) có ý nghĩa như bộ lọc thông tin, tạo ra những phán đoán giá trị cho mục tiêu đánh giá. Tùy thuộc vào đối tượng, mục tiêu, chủ thể đánh giá; có thể xây dựng, lựa chọn và sử dụng các tiêu chí khác nhau. Để có cơ sở, xác định tiêu chí đánh giá hiệu quả triển khai Chương trình bơi chống đuối nước cho HSTH tại các trường có bể bơi trên địa bàn tỉnh Hải Dương, tiến hành khảo sát trưng cầu ý kiến chuyên gia, trình bày ở bảng 1.

Qua bảng 1, cho thấy: Các tiêu chí đánh giá hiệu quả các giải pháp chuyên môn triển khai dạy bơi chống đuối nước HSTH tỉnh Hải Dương được chuyên gia đồng thuận ở mức cao, với mean từ 4.21 - 4.70.

2.3. Kiểm nghiệm một số giải pháp phát triển bơi chống đuối nước HSTH tại các trường có bể bơi trên địa bàn tỉnh Hải Dương:

Kiểm nghiệm giải pháp 4: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên (GV), cộng tác viên (CTV) tham gia dạy bơi.

Tổ chức tập huấn: Trước khi tiến hành thực nghiệm ứng dụng các giải pháp vào thực tiễn dạy bơi chống đuối

nước ở các trường tiểu học của tỉnh Hải Dương, đội ngũ GV, hướng dẫn viên ở các trường đã được tập huấn để thống nhất mục tiêu, nội dung, cách thức tiến hành quá trình dạy bơi theo những chỉ dẫn và Chương trình bồi dưỡng do đề tài đề xuất.

Đối tượng tập huấn: 279 GV thể dục và cộng tác viên là Thanh niên tình nguyện và Cựu chiến binh. Nội dung tập huấn: Gồm các nội dung lý thuyết và nội dung thực hành. Kiểm tra trắc nghiệm lý thuyết (Loại giỏi 20%, Khá 80%, Trung bình 0%). Kiểm tra thực hành: Kỹ thuật đứng nước, nổi ngửa, bơi ếch 50m (Loại giỏi 35%, Khá 40%, Trung bình 25 %)

Kiểm nghiệm giải pháp 5: Cải tiến nội dung, chương trình, giáo án giảng dạy bơi chống đuối nước theo hướng tinh giản, phù hợp điều kiện thực tiễn ở địa phương.

Từ cơ sở tiếp cận, đề xuất cải tiến cấu trúc chương trình theo hướng tinh giản; So sánh với Chương trình bơi an toàn hiện hành thì Chương trình cải tiến tinh gọn hơn, trực tiếp phục vụ dạy bơi chống đuối nước cho HSTH tỉnh Hải Dương.

Kiểm nghiệm giải pháp 6: Tăng cường xã hội hóa công tác dạy bơi và giáo dục kỹ năng phòng chống đuối nước.

Hiệu quả giải pháp xã hội hóa thể dục thể thao bước đầu đem lại kết quả khả quan, khi có sự vào cuộc của các tổ chức chính trị-xã hội, cụ thể là của lực lượng Thanh niên tình nguyện, Hội viên Hội cựu chiến binh và gia đình; Thể hiện đóng góp trực tiếp ngày công lao động và bằng tiền mua đồ bơi, thù lao GV dạy bơi, mua hoá chất, vệ sinh an toàn bể bơi.

2.4. Tổ chức thực nghiệm

Bảng 2. Kết quả triển khai Chương trình bơi chống đuối nước HSTH tỉnh Hải Dương (n = 30)

TT	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Tăng trưởng bình quân %
1	Số lượng GV Thể dục và CTV được bồi dưỡng tập huấn (Người)	30	40	50	75.0
2	Kết quả huy động CTV là Thanh niên tình nguyện và Cựu chiến binh tham gia dạy bơi (Ngày công)	45	54	60	82.5
3	Kết quả đóng góp của phụ huynh học sinh (Đồng)	31.200	41.66	51.400	77.3
4	Số lượng học sinh tham gia học bơi tự nguyện vào các kỳ nghỉ hè (Học sinh)	156	208	257	78.12
5	Kết quả kiểm tra trắc nghiệm kỹ năng chống đuối nước của HSTH (Đạt)	141	189	247	75.7
6	Kết quả đạt được đối với cự ly bơi theo nhóm lớp (Học sinh): Nhóm lớp 2-3 tuổi nhóm lớp 4 - 5 tuổi	78	108	156	70.72
		65	89	96	82.96

Thực nghiệm sư phạm triển khai tại 3 trường tiểu học: Trường tiểu học Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ; Trường tiểu học Bạch Đằng, TP.Hải Dương; Trường tiểu học Thanh Bình, TP. Hải Dương; Được tiến hành đồng loạt trong kỳ nghỉ hè của 3 năm 2015, 2016, 2017. Thời gian tập luyện 3 buổi/1 tuần, mỗi buổi tập 60 phút.

Nội dung thực nghiệm bao gồm 15 giáo án đối với nhóm lớp 2-3 và 12 giáo án với học sinh lớp 4-5.

2.5. Kết quả triển khai tổ chức dạy bơi chống đuối nước

Kết quả triển khai tổ chức dạy bơi Chương trình bơi chống đuối nước HSTH Hải Dương (cải tiến), trình bày ở bảng 2:

Qua bảng 2, cho thấy kết quả cụ thể triển khai tổ chức dạy bơi chống đuối nước HSTH ở 3 trường tiểu học thí điểm, qua 3 năm 2015, 2016, 2017 như sau (bình quân): Số lượng GV Thể dục và CTV được bồi dưỡng tập huấn, bình quân tăng 75.0%; Kết quả huy động CTV là Thanh niên tình nguyện và Cựu chiến binh tham gia dạy bơi (Ngày công), bình quân tăng 82.5%; Đóng góp của phụ huynh học sinh (Triệu đồng), bình quân tăng 77.3%; Số lượng học sinh tham gia học bơi vào các kỳ nghỉ hè, bình quân tăng 78.12%; Kết quả kiểm tra trắc nghiệm kỹ năng chống đuối nước của HSTH (Đạt), bình quân tăng 75.7%; Kết quả đạt được đối với cự ly bơi

theo nhóm lớp: Đối với nhóm lớp 2-3, bình quân tăng 70.72%; Đối với nhóm lớp 4-5, bình quân tăng 82.96%.

3. KẾT LUẬN

Lựa chọn được 06 giải pháp có độ tin cậy, tính cấp thiết, tính khả thi. Trong khuôn khổ hữu hạn kiểm nghiệm các giải pháp 4, 5, 6, đó là: Giải pháp 4: Nâng cao chất lượng đội ngũ GV, hướng dẫn viên tham gia dạy bơi; Giải pháp 5: Cải tiến nội dung, chương trình, giáo án giảng dạy bơi chống đuối nước theo hướng tinh gọn, phù hợp điều kiện thực tiễn ở địa phương; Giải pháp 6: Tăng cường thực hiện xã hội hóa công tác dạy bơi và giáo dục kỹ năng phòng, chống đuối nước.

Kết quả cụ thể triển khai tổ chức dạy bơi chống đuối nước HSTH ở 3 trường tiểu học thí điểm, qua 3 năm 2015, 2016, 2017 (bình quân): Số lượng GV Thể dục và CTV được bồi dưỡng tập huấn, bình quân tăng 75.0%; Kết quả huy động CTV là Thanh niên tình nguyện và Cựu chiến binh tham gia dạy bơi (Ngày công), bình quân tăng 82.5%; Đóng góp của phụ huynh học sinh (Triệu đồng), bình quân tăng 77.3%; Số lượng học sinh tham gia học bơi vào các kỳ nghỉ hè, bình quân tăng 78.12%; Kết quả kiểm tra trắc nghiệm kỹ năng chống đuối nước của HSTH (Đạt), bình quân tăng 75.7%; Kết quả đạt được đối với cự ly bơi theo nhóm lớp (Học sinh): Đối với nhóm lớp 2-3, bình quân tăng 70.72%; Đối với nhóm lớp 4-5, bình quân tăng 82.96%.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (2008), *Phổ cập bơi, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại các địa phương, Tài liệu hướng dẫn*.
2. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch - Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), *Chương trình phối hợp số 998/CTr-BGDĐT-BVHTTDL về chỉ đạo công tác thể dục, thể thao trường học giai đoạn 2011-2015*.
3. Thủ tướng Chính phủ (2001), *Quyết định số 197/2001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2001 về việc "Phê duyệt Chính sách quốc gia phòng chống tai nạn thương tích giai đoạn 2002-2010"*.

Nguồn: Trích yếu đề tài luận án: "Nghiên cứu giải pháp phát triển bơi lội chống đuối nước cho học sinh tiểu học tại các trường có bể bơi của tỉnh Hải Dương", Nguyễn Thái Hưng.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 21/1/2019; ngày phản biện đánh giá: 16/2/2019; ngày chấp nhận đăng: 14/4/2019)